TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 23-06-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đoàn Thân và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Doãn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2023, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Phạm Văn C, sinh ngày 06/11/1983, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị V; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/06/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 tháng 04 ngày tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; ngày 30/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; tạm giữ: không; bị tạm giam từ ngày 09/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

2. Quách Công H1, sinh ngày 12/06/1991, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện T tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách

Công B (đã chết) và bà Lê Thị Đ; tiền án: ngày 27/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/12/2018, bị Công an tỉnh T xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tạm giữ: không; bị tạm giam từ ngày 09/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

3. Quách Văn N, sinh ngày 10/8/1993, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn T và bà Bùi Thị V1 (đều đã chết); tiền án: không; tiền sự: ngày 22/06/2021, bị Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích, xâm hại sức khỏe của người khác"; tạm giữ: không; bị tạm giam từ ngày 09/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

4. Phạm Xuân T1, sinh ngày 06/10/1981, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị V; tiền án: không; tiền sự: ngày 22/06/2021, bị Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích, xâm hại sức khỏe của người khác"; nhân thân: ngày 07/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 4 tháng 12 ngày tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; tạm giữ: không; bị tạm giam từ ngày 11/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* anh Đặng Quốc B1, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Tiền P; nơi cư trú: tiểu khu F, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tấn C1; nơi cư trú: tiểu khu E, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Bà Phan Thị T2; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Chị Phạm Thị T3; nơi cư trú: thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Chị Lê Thị T4; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Anh Trần Văn L; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Văn C2; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

8. Anh Phạm Văn Đ1; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

9. Anh Lê Văn C3; nơi cư trú: thôn K, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Anh Đ2; nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

11. Anh Vũ Quang T5; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

12. Ông Trịnh Văn Q; nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 25/10/2022, các anh Đỗ Tiền P, Đặng Quốc B1 và Nguyễn Tấn C1 đi hát tại quán K2, thuộc địa phận xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và gọi hai nhân viên là chị Phạm Thị T3 và chị Lê Thị T4 đến phục vụ rót bia. Khoảng 16 giờ cùng ngày, các anh P, B1 và C1 thanh toán tiền hát thì Quách Công H1 đi xe máy đến chở chị T3 và chị T4 đi về thì giữa H1, C1 và B1 có xảy ra lời qua tiếng lại, C1 dùng tay tát vào mặt và vật H1 xuống đất, thấy H1 bị đánh, chị T3 gọi điện thoại cho chị Phạm Thị Mai P1, sinh năm 1986, trú tại thôn T xã Y biết. Chị P1 gọi điện thoại cho anh trai là Phạm Văn C với nội dung "H1 đang bị khách đánh ở dưới quán K2". Sau khi nghe điện thoại, C cầm theo một gậy gỗ cùng với Quách Văn N cầm theo một gậy sắt điều khiển xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu vàng, gắn biển kiểm soát 36R2-2013 đi đến quán quán K2, khi đi đến ngã ba đoạn đường Q gần khách sạn L1, tiểu khu F, thị trấn H, huyện H thì gặp Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã L, huyện H rồi cả ba cùng đi đến quán K2. Đến nơi, gặp anh Nguyễn Tấn C1 thì C vứt cây gậy gỗ đang cầm ở tay đến chào hỏi, khi thấy anh Đặng Quốc B1, C lao vào dùng tay đấm vào mắt trái anh B1, bị đánh bất ngờ nên anh B1 lao vào đẩy ngã C xuống đất, lúc này C hô lớn "*đánh chết mẹ thằng Biên K cho tao*" thì H1 cầm viên đá đập vào đầu anh B1 làm anh B1 ngã xuống đất, N cầm cây gậy sắt mang theo đánh nhiều nhát vào người

anh B1. Ông Trịnh Văn Q là chủ quán Karaoke vào can ngăn, giật cây gậy sắt của N thì N tiếp tục nhặt một chiếc xẻng cán gỗ ở gần chỗ N đứng rồi dùng xẻng đánh vào người anh B1 làm cán xẻng gãy thành nhiều đoạn, đồng thời H1 và C dùng tay lao vào đánh anh B1. Cả hai bên lao vào đánh nhau thì Lê Văn C3, Trần Văn L, Nguyễn Văn C2, Phạm Văn Đ1 cùng Phạm Xuân T1 đến, lúc này T1 rút một con dao dài khoảng 20cm quấn trong áo ra chém nhiều nhát vào người anh B1, thấy anh B1 bị chém, anh C3 lấy con liềm đang ở gần đó dọa T1, anh B1 vùng dậy được và chạy vào trốn bên trong phòng hát, sau đó các đối tượng gây thương tích cho anh B1 bỏ đi về. Sau khi sự việc xảy ra, anh B1 được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện H để cấp cứu.

Vật chứng trong vụ án gồm có: 01 (một) xẻng đã cũ, kích thước (34x22) cm, được gắn bằng cán tre bị gãy dài 13 cm, đường kính 4 cm; 03 (ba) mảnh vỏ chai bia, màu nâu đỏ, không rõ hình có kích thước lần lượt là (9 x 3,5) cm; (13 x 5,5) cm; (9,5 x 3)cm; 01 (một) gậy gỗ, hình trụ tròn dài 78 cm, đường kính 3 cm, một đầu có dấu vết bị gãy; 02 (hai) gậy tre hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài lần lượt là 60cm và 47 cm; 01 (một) viên đá màu xám, không rõ hình, kích thước (14 x 5,5) cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình hộp, kích thước (36 x 4,5 x 3) cm; 01 (một) gậy gỗ hình hộp, kích thước (40 x 4,5 x 3) cm; 01 (một) dao dài 48,5 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 13,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,5 cm, bề mặt dao có nhiều chỗ bị hoen rỉ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRUS, màu vàng đen, gắn biển kiểm soát 36R2 - 2013, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng; 01 (một) xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu vàng đen, biển kiểm soát 36B4 - 049.76 đã qua sử dụng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H xác định:

"Tại quán K2, thuộc thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Khu ngõ bê tông tiếp giáp với sân bê tông phía trước quán hát. Dọc theo ngõ bê tông về phía Đông có một khoảng đất rộng 01m, trồng một số cây hoa, cây cảnh, phía Tây ngõ bê tông là vườn.

Trên mặt sân, ngõ bê tông (đoạn tiếp giáp nhau) có một lớp đất ướt, mỏng, trên bề mặt đất có nhiều dấu vết dẫm, trượt còn mới, trong đó có một số dấu vết giày dép, chân nhưng không còn nguyên vẹn và một dấu vết bánh xe ô tô rộng 0,3 m dọc theo hướng bắc nam. Toàn bộ khu vực có dấu vết có diện tích (3,4 x 2,1)m, được đánh dấu vị trí số 1, giao điểm cách tường phía đông 1,2m, cách cổng ngõ 22m.

Cách vị trí số (1) 02m về hướng Đông Nam, cách tường phía Đông 0,2m phát hiện 01 viên đá màu xám, không rõ hình, kích thước 14x5,5cm, được đánh dấu vị trí số 2.

Cách vị trí số (2) 2,3m về hướng Nam, ngay sát tường phía Đông phát hiện một chiếc xẻng đã cũ kích thước (0,4 x 0,22)m, được gắn bằng cán tre bị gãy mới, bề mặt không bằng phẳng, phần thừa ra của cán dài 0,13m, đường kính 4 cm. Tiếp giáp vị trí chiếc xẻng về phía Tây là một chậu cây cảnh trên chậu có nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu đỏ của vỏ chai bia Hà Nội. Vị trí chiếc xẻng và vỏ chai bia vỡ được đánh dấu số (3).

Mở rộng hiện trường về phía Nam, tại vị trí cách vị trí được đánh dấu số (03) 33,3m về hướng Đông Nam, cách tường phía Nam 7,4 m, cách chính giữ cổng quán 10m, trên bãi đất đá phía trước quán hát K1 phát hiện một đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 0,78 m, đường kính 3cm, một đầu có dấu vết gãy mới, bề mặt không bằng phẳng (vị trí số 4).

Mở rộng hiện trường về phía Tây, cách vị trí số (1) 4,2m về hướng Đông, cạnh gốc cây Vú sữa xếp 04 đoạn khúc tre, gỗ cụ thể: 02 đoạn khúc tre hình trụ tròn, đều có đường kính 04cm, chiều dài lần lượt là 60cm và 47cm, cả hai đầu của cả hai đoạn tre đều có dấu vết gãy mới không bằng phẳng; 01 đoạn gậy gỗ hình hộp có kích thước (36x4,5x3)cm, hai đầu có dấu vết gãy mới không bằng phẳng; 01 đoạn gỗ hình hộp có kích thước (40x4,5x3)cm, một đầu có dấu vết gãy mới, bề mặt không bằng phẳng".

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 25/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H xác định dấu vết trên thân thể đối với anh Đặng Quốc B1 như sau: "*Vùng đỉnh có hai khối sưng nề, kích thước (03x03)cm, chảy máu; Vùng gò má trái có vết thương, kích thước (03x03)cm, rớm máu; Trán trái sưng nề, rớm máu, kích thước (02x02)cm; Mặt trước khớp vai trái xây xước, kích thước (03x04)cm; Nách trái có vết thường bờ sắc, gọn, chảy máu, kích thước (05x01x01)cm; Mông trái có vết thương bờ sắc, gọn, chảy máu, kích thước (04x01x01)cm; Khuỷu tai phải có 06 vết trượt, rit máu, kích thước (01x0,5)cm, (01x0,5)cm, (0,5x0,5)cm, (01x0,2)cm, (1,5x02)cm, (0,7x0,2)cm; Vùng quanh hốc mắt trái sưng nề, bầm tím, kích thước (05x04)cm, trong mắt trái có máu ngưng tụ".*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1134/2022/TTPY ngày 04/11/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh T kết luận: *"tại thời giám định pháp y về thương tích tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây*

nên đối với Đặng Quốc B1 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13 % (mười ba phần trăm)".

Tại Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 06/12/2022 của Phòng K3 Công an tỉnh T kết luận: *"trên viên đá và con dao gửi giám định không tìm thấy dấu vết máu người"*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định pháp y về hung khí) số 1492/2022/TTPY ngày 22/12/2022 của Trung tâm P2 - Sở Y tế tỉnh T kết luận:

"Vùng đỉnh đầu có hai khối sưng nề, chảy máu: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm và xung huyết, xuất huyết mô mềm; đã được điều trị, hiện còn di chứng: Sẹo vết thương phần mềm cùng giữa đỉnh đầu và V2 biến đổi rối loạn sắc tố da vùng đỉnh đầu.

Vùng gò má có vết thương rớm máu: do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách, xước lớp thượng bì của da; đã được điều trị, hiện tại còn di chứng vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mặt ngang mức gò má trái.

Trán trái sưng nề, rớm máu: do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách, xước lớp thượng bì của da, đã được điều trị, hiện còn di chứng vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mặt ngang mức trán trái.

Mặt trước khớp vai trái xây xước: do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách, xước lớp thượng bì của da, đã được điều trị, hiện còn di chứng vết biến đổi sắc tố da vùng bờ trước ngoài vai trái.

Nách trái có vết thương bờ sắc, gọn, chảy máu: do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng hố nách phía sau bên trái.

Mông trái có vết thương bờ sắc, gọn, chảy máu: do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mông trái.

Khuỷu tay phải có 06 vết trợt, rỉ máu: do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn

thương rách, xước lớp thực bì của da; đã được điều tra; hiện còn di chứng vùng mặt sau khủy tay phải có 06 vết biến đổi rối loạn sắc tố da.

Vùng quanh hốc mắt trái sưng nề, bầm tím, trong mắt trái có máu ngưng tụ: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh. Gây chấn thương đụng dập mi, nhãn cầu, đã được điều trị, hiện còn di chứng: thị lực mắt trái giảm bằng 7/10, kết mạc cương tụ, xuất huyết; vết biển đổi rối loạn sắc tố da vùng quanh hốc mắt trái.

Nếu đối tượng sử dụng viên đá có đặc điểm như đã mô tả tại Quyết định trưng cầu giám định số 352/QĐ-CSHS ngày 06/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H làm vật gây thương tích đối với anh Đặng Quốc B1 thì có thể gây nên được các thương tích đối với anh Đặng Quốc B1 như đã ghi nhận tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 25/10/2022, tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nếu đối tượng sử dụng con dao có đặc điểm như đã mô tả tại Quyết định trưng cầu giám định số 352/QĐ-CSHS ngày 06/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H làm vật gây thương tích đối với anh Đặng Quốc B1 thì có thể gây nên được các thương tích đối với anh Đặng Quốc B1 như đã ghi nhận tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 18giờ 00 phút ngày 25/10/2022 tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại thời điểm giám định: không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 82/2023/TTPY ngày 13/01/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh T kết luận: *"tại thời giám định pháp y về thương tích tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Tấn C1 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02 %".*

Quá trình điều tra không xác định được ai là người gây thương tích cho anh C1. Đồng thời, ngày 31/01/2023, anh C1 đã có đơn đề nghị không khởi tố hình sự đối với thương tích của mình.

Cáo trạng số 36/CT-VKSHT ngày 05 tháng 05 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điều 134 Bộ luật Hình sự: tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Quách Công H1: xử phạt các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N, mỗi bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Xuân T1 từ 27 đến 30 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu huỷ 01 (một) xẻng đã cũ, kích thước (34x22) cm, được gắn bằng cán tre bị gãy dài 13 cm, đường kính 4 cm; 03 (ba) mảnh vỏ chai bia, màu nâu đỏ, không rõ hình có kích thước lần lượt là (9 x 3,5) cm; (13 x 5,5) cm; (9,5 x 3)cm; 01 (một) gậy gỗ, hình trụ tròn dài 78 cm, đường kính 3 cm, một đầu có dấu vết bị gãy; 02 (hai) gậy tre hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài lần lượt là 60cm và 47 cm; 01 (một) viên đá màu xám, không rõ hình, kích thước (14 x 5,5) cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình hộp, kích thước (36 x 4,5 x 3) cm; 01 (một) gậy gỗ hình hộp, kích thước (40 x 4,5 x 3) cm; 01 (một) dao dài 48,5 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 13,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 35 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 3,5 cm, bề mặt dao có nhiều chỗ bị hoen rỉ.

- Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng,

cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, các bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: khoảng 15 giờ ngày 25/10/2022, tại quán K2, thuộc thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 đã dùng hung khí nguy hiểm (đá, gậy sắt, xẻng, dao) đánh, chém gây thương tích cho anh Đặng Quốc B1 với tổng tỷ lệ thương tích là 13 %. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

[4]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Phạm Văn C vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành, trực tiếp dùng tay đấm vào mắt trái anh Đặng Quốc B1 nên giữ vai trò cao nhất trong vụ án; Quách Công H1 và Quách Văn N đều là người giúp sức thực hiện tội phạm tích cực, trực tiếp dùng đá, gậy sắt và xẻng đánh vào người anh B1 nên giữ vai trò sau C; Phạm Xuân T1 không tham gia đánh anh B1 từ đầu nhưng cũng dùng hung khí là một con dao chém anh B1 nhưng cường độ tấn công ít hơn so với các bị cáo khác nên giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

[5]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Phạm Văn C đã từng hai lần bị kết án về tội "Gây rối trật tự công cộng", Quách Công H1 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Phạm Xuân T1 đã từng bị kết án về tội "Gây rối trật tự công cộng". Mặc dù các bị cáo đương nhiên được xóa án tích và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng điều đó cũng thể hiện các bị cáo đều có nhân thân xấu. Ngoài ra, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 đều là đối tượng có một tiền sự về hành vi "Cố ý gây thương tích, xâm hại sức khỏe của người khác".

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Phạm Văn C, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; đối với Quách Công H1 đã từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội, các bị cáo đã tác động người thân bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng những tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Về hình phạt:

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, do vậy hình phạt áp dụng đối với từng bị cáo trong vụ án cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò tham gia trong vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

Phạm Văn C là người khởi xướng và thực hiện tội phạm tích cực. Mặt khác, bị cáo còn là đối tượng có nhân thân xấu nhưng không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

Quách Công H1 và Quách Văn N đều là đối tượng có nhân thân xấu, trong đó H1 có một tiền án, N có một tiền sự. Các bị cáo đều thực hiện tội phạm tích cực và đều dùng hung khí nguy hiểm để thực hiện tội phạm, trong đó H1 dùng một hòn đá, N sử dụng gậy sắt và xẻng nhưng N là đối tượng thực hiện tội phạm với cường độ tấn công nhiều hơn so với H1. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt ngang nhau và bằng với mức hình phạt của bị cáo Phạm Văn C là phù hợp.

Phạm Xuân T1 cũng là đối tượng có nhân thân xấu và cũng dùng hung khí nguy hiểm để thực hiện tội phạm nhưng cường độ tấn công ít hơn so với các bị cáo khác nên bị cáo chỉ phải chịu mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

[6]. Nguyễn Tấn C1 đã có hành vi dùng tay tát vào mặt Quách Công H1. Mặc dù H1 không bị thương tích nhưng hành vi của C1 đã vi phạm điểm a khoản 5 điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Vì vậy, Công an

huyện H đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tấn C1 là có căn cứ.

Đối với hành vi của Trần Văn L đi cùng Phạm Xuân T1 đến quán K2, L không biết mục đích của T1 đến để làm gì. Khi đến quán K2, thấy có nhóm người đang đánh nhau, sợ bị đánh nên L mở cốp xe môtô dựng ngoài cổng và lấy con dao dài 48,5cm để phòng thân (dao đã được để trong cốp xe từ trước) nhưng tự nhận thấy việc mình cầm dao có thể vi phạm pháp luật nên L đã cất lại vào trong cốp xe và đi về. Hành vi của L không cấu thành tội phạm nhưng đã vi phạm điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Công an huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn L là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các anh Lê Văn C3, Phạm Văn Đ1, Nguyễn Văn C2 đi cùng Phạm Xuân T1 đến quán K2, trước khi đi các anh không biết mục đích của T1 đến đó làm gì và khi đến các anh cũng không có hành vi gì nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc A, sau khi vụ án xảy ra, đối tượng đã đi khỏi địa phương. Ngày 20/12/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng vẫn không xác định được Ngọc A đang ở đâu nên chưa tiến hành làm việc được. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có đủ căn cứ phạm tội sẽ xử lý sau.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử vụ án, các bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường đầy đủ cho anh Đặng Quốc B1. Anh B1 không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRUS, màu vàng đen, gắn biển kiểm soát 36R2 - 2013 là phương tiện Quách Văn N sử dụng để chở Phạm Văn C đi đến quán K2. Quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 36B4 - 04976 là tài sản hợp pháp của ông Lê Trung C4 (bố đẻ của anh Lê Văn C3), không phải là vật chứng của vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với hung khí là con dao và gậy sắt mà Phạm Xuân T1 và Quách Văn N sử dụng để gây thương tích cho anh Đặng Quốc B1. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) xẻng; 03 (ba) mảnh vỏ chai bia; 01 (một) gậy gỗ ; 02 (hai) gậy tre; 01 (một) viên đá màu xám; 02 (hai) đoạn gậy gỗ hình hộp; 01 (một) dao là những vật chứng liên quan trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1. Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Quách Công H1.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1 và Quách Văn N, mỗi bị cáo 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giam là ngày 09/11/2022.

Xử phạt: bị cáo Phạm Xuân T1 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11/11/2022.

3. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) xẻng; 03 (ba) mảnh vỏ chai bia; 01 (một) gậy gỗ hình trụ; 02 (hai) gậy tre; 01 (một) viên đá; 02 (một) đoạn gậy gỗ hình hộp; 01 (một) dao (đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/06/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung).

4. Án phí: buộc các bị cáo Phạm Văn C, Quách Công H1, Quách Văn N và Phạm Xuân T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Văn Nam